

UBND TỈNH HÀ TĨNH
LIÊN NGÀNH VPĐP THỰC
HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG
XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI - SỞ
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 766/LN-VPĐP-SKH&CN

Hà Tĩnh, ngày 16 tháng 11 năm 2020

V/v Liên ngành hướng dẫn tiêu chí, điều kiện và
nội dung thực hiện đối với hỗ trợ xử lý, cải tạo
môi trường trong khu dân cư

HƯỚNG DẪN LIÊN NGÀNH
**Về tiêu chí, điều kiện và nội dung thực hiện mô hình xử lý,
cải tạo môi trường trong khu dân cư trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh**

Thực hiện Quyết định số 1385/QĐ-UBND ngày 05/5/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân bổ kế hoạch vốn ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2020, tại phụ lục số 16 có nội dung phân bổ kinh phí thực hiện mô hình xử lý, cải tạo môi trường trong Khu dân cư. Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh - Sở Khoa học và Công nghệ, căn cứ vào kết quả Đề tài Khoa học “Đồng bộ hóa quản lý và kỹ thuật trong xử lý rác và nước thải sinh hoạt trong khu dân cư”, hướng dẫn tiêu chí, điều kiện và nội dung thực hiện: Đối với Mô hình xử lý, cải tạo môi trường trong Khu dân cư tập trung thực hiện nội dung thu gom, phân loại, xử lý rác thải và nước thải sinh hoạt tại hộ gia đình, cụm hộ và điểm công cộng, như sau:

1. Đối với nội dung thu gom, phân loại xử lý rác sinh hoạt.

1.1. Về thu gom, phân loại, xử lý rác:

- Xã cần tổ chức tập huấn, hướng dẫn cách phân loại rác, sử dụng chế phẩm sinh học để xử lý rác dễ phân hủy để làm phân bón, theo đó rác thải được phân thành 3 loại:

+ Rác dễ phân hủy có thể làm phân bón: gồm các loại rác hữu cơ (thức ăn thừa, các loại cọng rau, vỏ củ quả, bã chè, ... khuyến khích các hộ có vườn rộng xây dựng bể xử lý ngay tại vườn hộ hoặc nhóm hộ/HTX/bãi rác xã; có thể kết hợp với chất thải chăn nuôi phụ phẩm nông nghiệp ủ với chế phẩm sinh học Hatimic hoặc Hatibio làm phân bón hữu cơ vi sinh.

+ Rác khó phân hủy: bao gồm túi ni long, quần áo, dây cước, hộp sữa, hộp xốp, các loại bìm, vật dụng cũ, vv... không tái chế sử dụng loại thải ra tập kết đưa đi xử lý tập trung tại nhà máy rác;

+ Rác tái chế: các loại vỏ lon bia, nước ngọt, đồ nhựa, kim loại, giấy, ... thu gom bán hoặc tái sử dụng tùy theo mục đích.

1.2. Về quản lý:

Hội đồng nhân dân xã có Nghị quyết, Ủy ban nhân dân xã có Quyết định, Quy chế, có chế tài xử phạt về thu gom, phân loại, xử lý rác thải sinh hoạt; cơ quan chuyên môn và các tổ chức xã hội có hướng dẫn để tổ chức thực hiện;

1.3. Về nội dung được hỗ trợ kinh phí để thực hiện theo thứ tự ưu tiên:

- + In ấn tem nhãn phân loại rác tại hộ (theo mẫu quy định);
- + Mua chế phẩm sinh học để thực hiện xử lý rác hữu cơ để phân hủy có thể làm phân vi sinh thành phân vi sinh;
- + Mua các dụng cụ để thực hiện việc phân loại (như thùng, sọt,...).

1.4. Xây dựng mô hình mẫu:

Thực hiện xây dựng tối thiểu 01 mô hình mẫu xử lý rác tại cụm hộ hoặc Tổ hợp tác hoặc Hợp tác xã đúng theo Quy trình kỹ thuật đã được Sở khoa học công nghệ công nhận kết quả Đề tài theo quyết định số 1227/QĐ-KHCN ngày 17 tháng 9 năm 2020. Nên bố trí khoảng 30% trong tổng số kinh phí được phân bổ để thực hiện nội dung phân loại xử lý rác sinh hoạt tại hộ.

2. Đối với xử lý nước thải sinh hoạt.

2.1. Điều kiện:

Phải xây dựng các công trình xử lý nước thải đúng theo Quy trình kỹ thuật đã được Sở khoa học công nghệ công nhận kết quả Đề tài theo quyết định số 1227/QĐ-KHCN ngày 17 tháng 9 năm 2020, có thể lựa chọn các loại công trình xử lý nước thải bằng bể composite, bằng bể xây gạch hoặc bằng ống bi.

2.2. Đối tượng hỗ trợ:

Ưu tiên xử lý nước thải tại Trường học; cụm hộ gia đình; hộ gia đình có lượng nước sinh hoạt xả thải nhiều, nguy cơ ô nhiễm cao như các hộ kinh doanh nhà hàng ăn uống, các hộ chăn nuôi,... và các hộ gia đình có vườn đảm bảo cảnh quan, môi trường, kinh tế để làm mẫu hình nhân rộng

3. Hướng dẫn cụ thể:

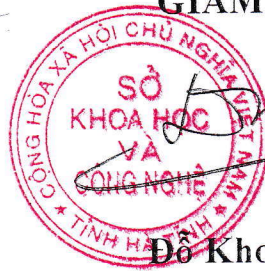
- Đối với xử lý nước thải sinh hoạt quy mô hộ gia đình, mô hình xử lý rác thải sinh hoạt: có các mẫu sơ đồ hệ thống kèm theo

- Đối với xử lý nước thải sinh hoạt ở các Trường học, khu sản xuất kinh doanh và các khu dân cư mật độ cao (vùng ven đô thị, ven biển) thu gom xử lý theo cụm: các bể xử lý phải được tính toán kỹ phù hợp quy mô, thời gian lưu và bổ sung chế phẩm sinh học, màng lọc vi sinh để xử lý.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh về Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh và Sở Khoa học và Công nghệ để phối hợp giải quyết./.

VĂN PHÒNG ĐIỀU PHỐI XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI TỈNH **SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**
CHÁNH VĂN PHÒNG ĐIỀU PHỐI


Trần Huy Oánh

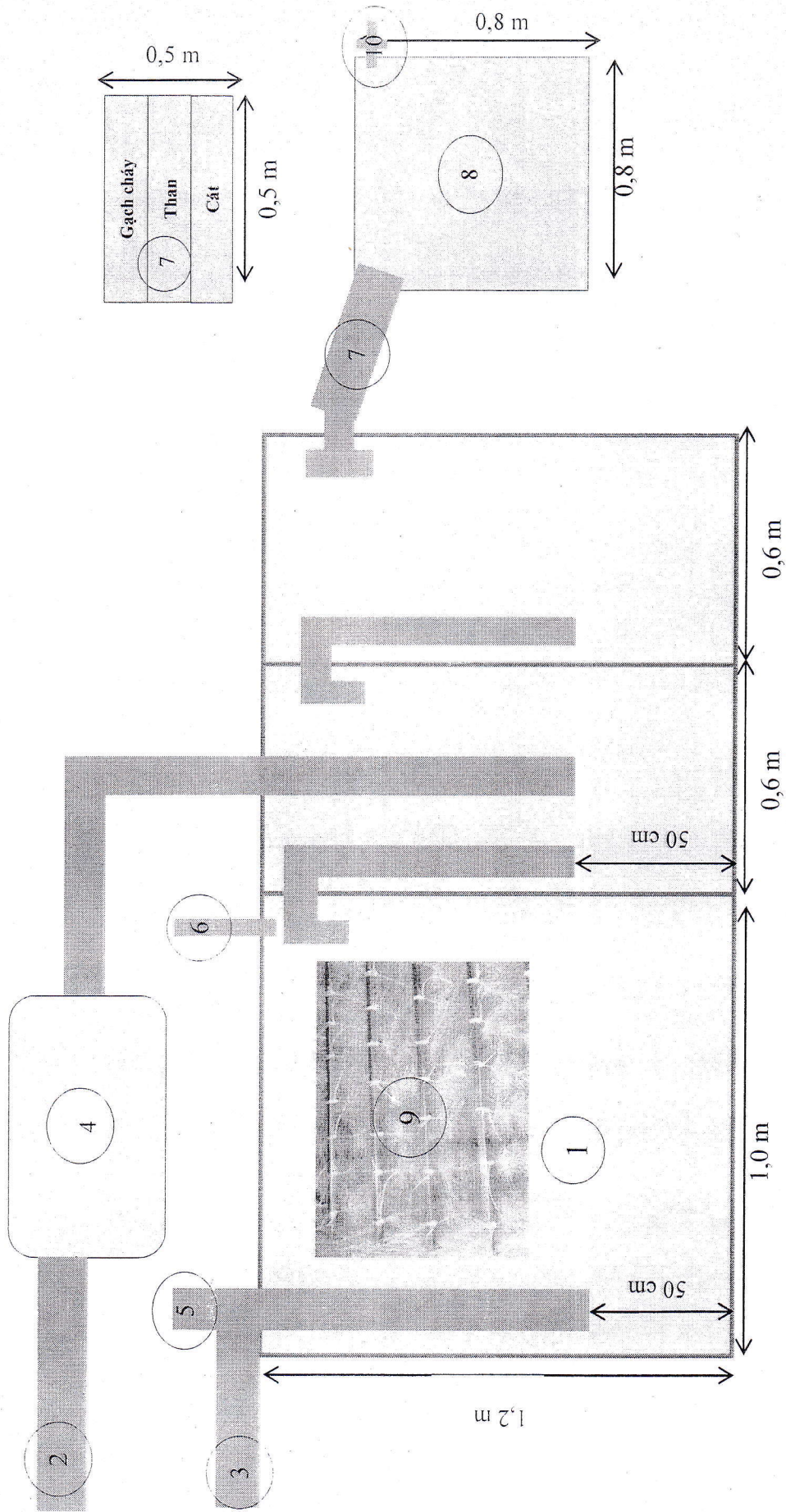
GIÁM ĐỐC

Đỗ Khoa Văn

Nơi nhận:

- Trưởng, Phó trưởng Ban Chỉ đạo NTM, ĐTVM, GNBV&OCOP (Đề B/C);
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các sở, ngành liên quan;
- UBND, BCĐ Chương trình NTM, ĐTVM, GNBV và OCOP các huyện, thành phố, thị xã (để chỉ đạo thực hiện);
- UBND, BCĐ Chương trình NTM các xã được phân bổ kinh phí thực hiện mô hình;
- Lưu: VT các ngành.

DẤU
VĂN PHÒNG
ĐIỀU PHỐI
CHƯƠNG TRÌNH
XÂY DỰNG
NÔNG THÔN MỚI

SƠ ĐỒ HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC THẢI SINH HOẠT HỘ GIA ĐÌNH CHO HỘ GIA ĐÌNH TỪ 4-6 NGƯỜI



ÔNG
LỤC HI
TRÌNH
DUỐC
HỒN M
/ 2

I. Chú thích:

1. Bể xử lý gồm 3 ngăn, thể tích 2-2,5 m³, trong đó ngăn số 1 có thể tích gấp 2 lần ngăn số 2 và số 3.
2. Đường thu gom nước thải (nước rửa thực phẩm, nước rửa chén bát, tắm giặt...) được thu gom thành một đường riêng chảy vào ngăn số 2 của bể xử lý. Trước khi vào ngăn số 2 phải qua hố lắng tránh cặn, rác chảy vào bể xử lý;
3. Đường thu gom Nước thải từ bồn cầu (biogas) được làm đường thu gom riêng chảy vào ngăn số 1 của bể xử lý;
4. Hố lắng cặn kích thước (0,5m x 0,5m x 0,5m), có lưới chắn rác tại đầu ra của hố trước khi chảy vào bể;
5. Ống đổ chế phẩm sinh học và hút bùn
6. Ống thông khí
7. Ống lọc hấp phụ các chất cặn, tẩy rửa còn sót lại sau quá trình xử lý trong bể, có thể thay ống lọc bằng bể lọc (làm từ các vật liệu: Gạch cháy, Than hoạt tính, Cát thạch anh)
8. Bể chứa nước đầu: lưu giữ nước phục vụ lấy nước tưới tiêu, có van khóa để giữ hoặc xả nước. (có thể xả ra mương thoát nước khu dân cư nếu không có nhu cầu tưới cây)
9. Lưới bám vi sinh.
10. Van khóa: xả hoặc giữ nước theo nhu cầu.
11. Bể lọc.

Lưu ý: - Các ống đầu vào đầu ra có kích thước tối thiểu là *fi90*, ống đầu vào cách đáy tối thiểu 30-50 cm

- Ống thông khí *fi27*

- Thể tích bể xử lý tính theo công thức: 1 người x 100lít x 5 ngày lưu xử lý = 500 lít

II. Cách vận hành hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt

- Nước thải sinh hoạt là nước bồn vệ sinh tự hoại, nước thải từ dọn rửa chuồng nuôi (quy mô nhỏ hộ gia đình) sẽ vào ngăn 1 được xử lý bằng chế phẩm vi sinh. Tại ngăn này đổ 2 gói chế phẩm sinh học Hatimic(400g) cho lần đầu tiên.
- Chế phẩm được bổ sung vào ngăn xử lý số 1 theo định kỳ mỗi tuần với lượng 200g/2tuần. để bảo đảm lượng vi sinh vật xử lý chất thải hữu cơ trong nước thải, giúp hệ thống xử lý nước thải một cách hiệu quả nhất. Bổ sung chế phẩm vào bể chứa nước đầu ra với lượng 100g/15 ngày. Lượng chế phẩm bổ sung tùy vào chất lượng nước đầu ra.
- Bảo dưỡng hệ thống: khi có cặn rác tích trữ nhiều tại Hố lắng cần phải vệ sinh để tránh ách tắc dòng chảy; Thường xuyên kiểm tra tình trạng dòng chảy của nước, tránh rò rỉ, tắc nghẽn; Hút bùn định kỳ.
- Gặp sự cố phải báo ngay cho cán bộ kỹ thuật để khắc phục kịp thời.

Tư vấn kỹ thuật và cung cấp chế phẩm sinh học: Ths. Nguyễn Cao Cường: 0916.912.156

BỂ XỬ LÝ RÁC THẢI ĐỂ PHÂN HỦY QUY MÔ HỘP TÁC XÁ, NHÓM HỘ

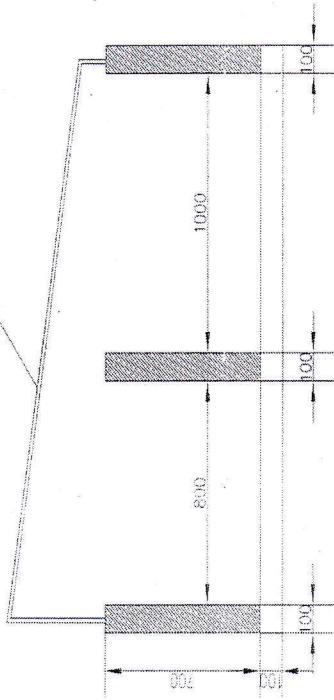


Lưu ý: Cần tính toán lượng rác để xây bể có kích thước phù

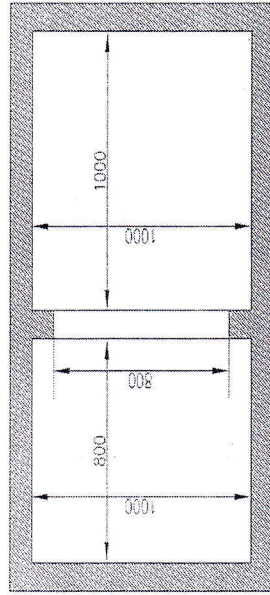


BỂ XỬ LÝ RÁC THẢI DỂ PHÂN HỦY HỘ GIA ĐÌNH

MÁI CHE



MẶT CẮT NGANG BỂ XỬ LÝ RÁC THẢI DỂ PHÂN HỦY HỘ GIA ĐÌNH
VẬT LIỆU: XÂY GẠCH



MẶT BẰNG BỂ XỬ LÝ RÁC THẢI DỂ PHÂN HỦY HỘ GIA ĐÌNH
VẬT LIỆU: XÂY GẠCH

HỆ THỐNG		MỨC NHẬN	
MAI	NGÀY	1	2
CHỖ ĐAU TỬ			
% DINH DƯỠNG TRONG THẢI			
HỌ TÊN CHỦ ĐẦU TƯ			
TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ			
BỘ PHẬN HẠ TỈNH			
CHUYÊN NGÀNH			
CHUYÊN MÔN			
THIẾT KẾ			
LÊN			
QUẢN LÝ THI CÔNG			

HỒ SƠ THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG	
TÊN BẢN VẼ	
MẶT BẰNG - MẶT CẮT HẸ	
THÔNG SỐ LÝ NƯỚC THẢI	
THẠC	SỐ VẼ
THAY	
HOÀN THÀNH	TỔNG SỐ